

Số: 09/BC-THCSCVA

Cẩm Phả, ngày 09 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Sơ kết học kì I, năm học 2025 - 2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân phường Cẩm Phả.
- Phòng Văn hóa – Xã hội phường Cẩm Phả;

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”; Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của BGDDĐT Triển khai thi điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 4060/BGDĐT-GDPT ngày 17/7/2025 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ GDĐT Quyết định về ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; công văn số 4555/BGDĐT- GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Công văn số 4860/BGDĐT-GDPT ngày 18/8/2025 của Bộ GDĐT về tổ chức thực hiện tích hợp nội dung phòng chống tham nhũng cho học sinh cấp trung học phổ thông; Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ GDĐT Quyết định ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục và một số các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT;

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3261/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Kế hoạch số 1965/KH-SGDĐT ngày 04/8/2025 của Sở GDĐT về phát động và tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Quảng Ninh thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trong ngành Giáo dục; Công văn số 345/SGDĐT-GDPT ngày 03/4/2025 của Sở GDĐT về tăng cường triển khai giáo dục STEM đối với giáo dục trung học; Công văn số 2285/SGDĐT-GDPT ngày 28/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026 và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT; Kế hoạch số 399/KH-THCSCVA ngày 09/9/2025 của trường THCS Chu Văn An về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Trường THCS Chu Văn An báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học kì I năm học 2025 - 2026 và phương hướng nhiệm vụ học kì II năm học 2025-2026 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô trường, lớp

Tổng số: 1115 HS/26 lớp. Giảm 02 học sinh so với đầu năm học (do học sinh thay đổi nơi cư trú sang địa phương khác).

Khối 6: 6 lớp - 270 học sinh

Khối 7: 8 lớp - 315 học sinh

Khối 8: 7 lớp – 312 học sinh (1 học sinh khuyết tật)

Khối 9: 5 lớp - 218 học sinh

2. Đội ngũ giáo viên

Tổng số biên chế được giao: 50 (Hợp đồng 111: 10).

Tổng số biên chế hiện có 42. Trong đó: Cán bộ quản lý: 03; Giáo viên: 35; Nhân viên: 04 và giáo viên Hợp đồng 111: 08.

3. Thuận lợi, khó khăn

3.1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của các cấp lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND Phường Cẩm Phả và sự ủng hộ giúp đỡ của các cơ quan, xí nghiệp, doanh nghiệp đóng trên địa bàn.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường: 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn (12 cán bộ, giáo viên có trình độ Thạc sĩ). Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường luôn đoàn kết, nhất trí có sự đổi mới, sáng tạo trong công tác, luôn khắc phục khó khăn, tích cực tham gia và đi đầu trong các hoạt động chuyên môn của ngành.

- Học sinh được lựa chọn tuyển sinh đầu vào là các em có thành tích xuất sắc trong các năm học ở Tiểu học nên các em có sự đồng đều về lực học, ngoan, ham học, có ý thức cầu tiến, đam mê, sáng tạo trong học tập và nghiên cứu khoa học.

- Cha mẹ học sinh nhà trường nhiệt tình, tin yêu và trân trọng các thầy cô giáo; luôn quan tâm, tạo mọi điều kiện cho công tác giảng dạy và học tập đạt kết quả tốt.

- Cơ sở vật chất: Nhà trường có cơ sở vật chất được đầu tư khang trang, hiện đại cơ bản đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Khó khăn

- Thiết bị phòng học thông minh sử dụng đến nay đã sang năm thứ 7 nên đã có hiện tượng xuống cấp, một số màn hình tương tác và hệ thống loa mic đã bị hư hỏng.

- Số học sinh nhà xa trường chiếm gần một nửa tổng số học sinh toàn trường nên việc đi lại mất nhiều thời gian ảnh hưởng một phần đến kết quả học tập đồng thời việc tham gia các hoạt động giáo dục khác gặp nhiều khó khăn.

B. Tình hình thực hiện nhiệm vụ Học kỳ I năm học 2025-2026

I. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục trung học

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

Căn cứ các công văn chỉ đạo của các cấp và quy định khung thời gian năm học, nhà trường đã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 với thời lượng thực học 35 tuần/năm học (Học kì I: 18 tuần; Học kì II: 17 tuần) một cách linh hoạt, phù hợp để phát huy tối đa thế mạnh của đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị, điều kiện thực tiễn của đơn vị, nhà trường đã triển khai thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đối với khối 9, Cụ thể:

1.1. Kế hoạch giáo dục của nhà trường đã xây dựng bám sát Khung thời gian năm học 2025-2026 theo chỉ đạo của UBND Tỉnh và Sở GDĐT¹; kế hoạch đã thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có trong kế hoạch giáo dục của các môn học, kế hoạch bài dạy của giáo viên và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Kế hoạch giáo dục nhà trường đã thể hiện rõ phương án huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT; kế hoạch đã cụ thể hóa các nội dung, thời lượng, thời gian, địa điểm, đối tượng học sinh được tổ chức học 2 buổi/ngày; phân công giáo viên hợp lý, khoa học, bảo đảm đúng quy định về thời gian làm việc, phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường đã triển khai hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý theo hướng

¹ Quyết định số 3261/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2285/SGDĐT-GDPT ngày 28/8/2025 của Sở GDĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026

đảm bảo chất lượng, hiệu quả đáp ứng chương trình, nghiêm túc thực hiện Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bảo đảm chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực đội ngũ và điều kiện dạy học của từng địa phương theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Công văn 3316/SGDĐT-GDPT ngày 17/11/2023 của Sở GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường đã quan tâm đến việc phân hóa đối tượng học sinh, có giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức ôn tập hiệu quả cho học sinh cuối cấp, hỗ trợ học sinh có kết quả học tập chưa đạt yêu cầu (nếu có) theo đúng quy định.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường đã bám sát, song hành với phương thức kiểm tra đánh giá theo hướng chuyển dần từ kiểm tra kiến thức sang đánh giá năng lực, phẩm chất của người học, đo lường sự tiến bộ của học sinh trong quá trình học tập và mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của các môn học, nội dung hoạt động giáo dục, bảo đảm độ tin cậy, công bằng.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường đã gắn thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục kỹ năng số cơ bản, kỹ năng vận dụng AI, các quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh trên môi trường mạng xã hội, phát triển văn hóa số gắn với xây dựng công dân số 18, kinh tế số và xã hội số; các nội dung giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, các chuẩn mực về văn hoá, con người Quảng Ninh; trách nhiệm ứng xử thân thiện và xây dựng môi trường sống sáng - xanh - sạch - đẹp.

1.2. Nhà trường đã tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “Về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững”, tỉnh tiếp tục đặt mục tiêu xây dựng con người Quảng Ninh với các đặc trưng: “*Bản lĩnh, Tự cường, Kỳ cương, Đoàn kết, Nghĩa tình, Hào sảng, Sáng tạo, Văn minh*”. Đặc biệt là phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực quan trọng để xây dựng và phát triển Quảng Ninh với các đặc trưng: “*Thiên nhiên tươi đẹp, Văn hóa đặc sắc, Xã hội văn minh, Hành chính minh bạch, Kinh tế phát triển, Nhân dân hạnh phúc*” trong tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương đồng thời rà soát, điều chỉnh tài liệu để phù hợp với tình hình thực tiễn.

1.3. Nhà trường đã thực hiện quản lý, kiểm tra và phê duyệt kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch bài dạy trên nền tảng số. Thống nhất trong việc lựa chọn phần mềm quản lý nhà trường (SMAS), phần mềm quản lý và dạy học trực tuyến K12 Online và tổ chức tập huấn sử dụng các phần mềm, ứng dụng mới cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đặc biệt là ứng dụng công nghệ AI trong dạy và học đảm bảo các cá nhân, bộ phận có thể thao tác thực hiện và thuận lợi; cán bộ quản lý, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn dễ theo dõi, thống kê, phê duyệt trên hệ thống phần mềm.

1.4. Nhà trường đã xây dựng và thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học: Xây dựng hệ thống pano, maket song ngữ, thời khóa biểu song ngữ, tăng cường sử dụng Tiếng Anh trong các hoạt động dạy và học. Đã thực hiện thành công chuyên đề nhúng tiếng Anh vào môn Toán cấp trường.

Tiếp tục xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, duy trì hiệu quả các Câu lạc bộ tiếng Anh; Câu lạc bộ Tiếng Anh của nhà trường đã tham dự cuộc thi “Câu lạc bộ Tiếng Anh” và xuất sắc đạt giải Ba cấp tỉnh. Bên cạnh đó học sinh nhà trường cũng rất tích cực tham gia các cuộc thi Tiếng Anh qua mạng (IOE) và đạt được nhiều thành tích cao.

1.5. Nhà trường đã thực hiện tăng cường dạy học tin học theo định hướng phát triển năng lực số, gắn với triển khai chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; tích hợp công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu số vào các hoạt động giáo dục. Tổ chức dạy học tin học kết hợp với các môn khoa học, kỹ thuật, nghệ thuật theo mô hình giáo dục STEAM, khuyến khích học sinh tham gia các dự án sáng tạo, nghiên cứu khoa học các cấp, các cuộc thi lập trình và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; qua đó phát triển năng lực giải quyết vấn đề, tư duy thiết kế và tinh thần công dân số, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực trong kỷ nguyên số.

1.6. Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQPAN)

Đã tổ chức dạy học lồng ghép nội dung GDQPAN ở các môn học theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Tích cực bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu giảng dạy, gắn GDQPAN với giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững mạnh.

2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên

tại; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn giáo viên, học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Năm học	Trường, điểm trường			Lớp			Học sinh		
	Tổng	CL		Tổng	CL	NCL	Tổng	CL	NCL
		Trường	Điểm trường						
2024-2025	1	1	1	25	25	0	1065	1065	0
2025-2026	1	1	1	26	26	0	1115	1115	0
So sánh	Không thay đổi			Tăng 01	Tăng 01	0	Tăng 50	Tăng 50	0

1. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

1.1. Về cơ sở vật chất

TT	Nội dung	Số lượng	Bình quân số m ² /học sinh
I	Số phòng học	28	4,095m ² /HS
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	28	4,095m ² /HS
2	Bình quân lớp/phòng học	2,8	
3	Bình quân học sinh/lớp	42,5	
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	10.343,7m ²	11,75m ² /HS
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	2700m ²	6,75m ² /HS
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	1638m ²	4,095m ² /HS
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	479,25m ²	1,198m ² /HS
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)	51,84 m ²	0,12m ² /HS
3	Diện tích thư viện (m ²)	155,52m ²	0,388m ² /HS
4	Diện tích phòng khác (Truyền thống.)(m ²)	77,76m ²	0,19m ² /HS

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã tổ chức tự kiểm tra, rà soát, đánh giá theo các quy định hiện hành² và báo cáo kịp thời về UBND phường đề xuất

² Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 23/2024/TTBGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tiêu chuẩn

cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và điều chỉnh, bổ sung quy hoạch để bổ sung phòng học bộ môn, phòng chức năng (phòng ăn, nghỉ bán trú cho học sinh) để thực hiện tốt công tác dạy học 2 buổi/ngày.

1.2. Về thiết bị dạy học

Việc thực hiện mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng và sử dụng thiết bị dạy học phục vụ nhiệm vụ hoạt động dạy và học của nhà trường đảm bảo theo các quy định hiện hành³. Nhà trường đã chủ động hoàn thành việc mua sắm thiết bị dạy học năm 2025 do đơn vị tự mua sắm và tiếp nhận thiết bị dạy học tối thiểu thuộc danh mục thiết bị mua sắm tập trung năm 2025; chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên thực hiện lập kế hoạch, hồ sơ theo dõi, quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học đảm bảo an toàn, hiệu quả và nâng cao chất lượng dạy học; tiếp tục rà soát và đăng ký danh mục mua sắm thiết bị dạy học cho năm 2026 đúng quy định.

1.3. Về học liệu

Giáo viên, học sinh nhà trường đã thường xuyên khai thác sử dụng học liệu trên các nền tảng công nghệ và các phần mềm, có sự đánh giá hiệu quả khai thác sử dụng của giáo viên qua tổ/nhóm chuyên môn hằng tháng; Các tổ/nhóm chuyên môn đã chủ động tìm kiếm, trang bị thêm những học liệu nhằm nâng cao chất lượng dạy và học; thư viện nhà trường hoạt động tích cực, đảm bảo các tiêu chuẩn về tài nguyên thông tin; tiêu chuẩn về cơ sở vật chất; tiêu chuẩn về thiết bị chuyên dùng; tiêu chuẩn về hoạt động thư viện; tiêu chuẩn về quản lý thư viện theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

2. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

100% giáo viên nhà trường được tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo quy định. Nhà trường đã chỉ đạo và thực hiện rà soát, huy động, định hướng sử dụng có hiệu quả nguồn sách giáo khoa của năm học trước trong thư viện nhà trường; giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp (môn LSĐL), những yếu tố đặc thù về địa - chính trị, địa - kinh tế, địa - văn hóa, địa - tự nhiên, sinh thái..., các thành tựu về phát triển văn hóa, kinh tế-xã hội, nguồn nội lực trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; công tác bảo đảm an sinh, an dân, an ninh, trật tự xã hội, ổn định phát triển kinh tế, giữ vững đà tăng trưởng,.. kịp thời triển khai ngay từ đầu năm học 2025-2026.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

³ Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở; Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT; Quyết định số 3051/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 quy định bổ sung tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo và Quyết định số 3711/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung đối với các cơ quan đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ninh và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

3.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

Nhà trường đã chủ động rà soát và kịp thời tham mưu cho UBND Phường đề nghị bổ sung cán bộ, giáo viên, nhân viên còn thiếu theo quy định. Bảo đảm phân công hợp lý giáo viên, tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học theo CTGDPT và các hoạt động giáo dục bắt buộc; khắc phục tình trạng thiếu thông qua hợp đồng thỉnh giảng với giáo viên chất lượng cao của các trường trên địa bàn. Tăng cường phối hợp với phòng VH-XH phường tham gia/tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao tại địa phương nhằm giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

3.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Nhà trường tổ chức tốt việc tập huấn tại trường về các nội dung được Bộ GDĐT và Sở GDĐT tập huấn cho giáo viên cốt cán. Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025-2026 theo hướng dẫn của Sở GDĐT trong đó chú trọng và nâng cao ý thức tự bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên. Tăng cường tổ chức hội thảo, hội nghị chuyên đề cấp trường, liên trường để bồi dưỡng đội ngũ: Chuyên đề môn Ngữ văn với chủ đề: "Ứng dụng công nghệ AI trong dạy học môn Ngữ văn nhằm phát triển năng lực phẩm chất học sinh theo chương trình GDPT 2018" được đồng đạo cán bộ, giáo viên các trường có cấp THCS trên địa bàn phường đến dự và đánh giá cao.

Nhà trường tích cực tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy. Trong công tác kiểm tra nội bộ, nhà trường chú trọng các nội dung kiểm tra: công tác chỉ đạo triển khai thực hiện CT GDPT 2018 của lãnh đạo nhà trường; việc tổ chức dạy thêm, học thêm; tổ chức bán trú,...

Đã tổ chức thành công Hội giảng đợt 1 trong tháng 11/2025 với nhiều giờ dạy xuất sắc, ứng dụng tốt các phương pháp dạy học tiên tiến, tích hợp công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong bài dạy góp phần lan tỏa, đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy học.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác chủ nhiệm lớp theo hướng dẫn của Sở GDĐT về việc nâng cao chất lượng công tác giáo viên chủ nhiệm lớp cấp trung học tại Công văn số 3103/SGDĐT-GDPT ngày 30/9/2024. Nhà trường đã linh hoạt xếp thời khóa biểu các môn học/hoạt động giáo dục để bố trí 01 tiết sinh hoạt lớp/tuần.

Các tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường tiếp tục thực hiện tốt chỉ đạo của Sở GDĐT tại Công văn số 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021. Từ học kỳ I năm học 2025-2026, đã thực hiện việc đánh giá giờ dạy giáo viên theo hướng dẫn mới.

III. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức; tập

trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích học sinh tự học, tạo cơ sở để học sinh phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, thông qua đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển hài hòa, toàn diện về trí, đức, thể, mỹ và phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi học sinh.

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức dự giờ để thống nhất lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp, đảm bảo các thành tố dạy học tích cực (*người dạy - người học - học liệu - môi trường*) và phù hợp nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm, hoạt động thư viện phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học (*sử dụng sách, nguồn học liệu điện tử, nghe, ghi chép, tìm kiếm phân tích thông tin...*) để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên.

Thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), thực hiện các hình thức dạy học kết hợp (trực tiếp và trực tuyến) nhằm giúp phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong ngành giáo dục, đồng thời mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để các em được học ở mọi nơi, mọi lúc.

- Đã triển khai các mô hình học tập kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến; cùng với việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn việc học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường; tiếp tục đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, chế tạo các sản phẩm tham gia các cuộc thi Khoa học kỹ thuật, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng các cấp; tiếp tục tăng cường mô hình học tập gắn với thực tiễn, phát triển và nhân rộng phong trào xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học, đẩy mạnh phát triển văn hóa đọc; tăng cường hoạt động giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, nâng cao hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới...

Nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện tốt sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018 với các trường THCS trên địa bàn (gồm 3 trường THCS Chu Văn An, THCS Cẩm Phả, THCS Nam Hải). Qua đó tổ chức rút kinh nghiệm và thống nhất lựa chọn sử dụng phương pháp dạy học, các hình thức tổ chức dạy học hiệu quả, phù hợp với đặc điểm của nhà trường.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

2.1. Thực hiện đánh giá học sinh theo đúng quy định của Bộ GDĐT và Sở GDĐT⁴, quản lý quá trình giáo dục, kết quả học tập và rèn luyện của học sinh

⁴ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Công văn số 2996/SGDĐT-GDPT ngày 20/9/2024; Công văn số 4148/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá từ năm học 2024-2025.

không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo mục tiêu và phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Nhà trường đã quán triệt và chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn nghiên cứu áp dụng cấu trúc định dạng đề, trong đó lưu ý tăng cường các dạng thức trắc nghiệm; đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

2.2. Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, cấu trúc ma trận, đặc tả đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

III. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Nhà trường thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT, UBND Phường thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

2. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

IV. KẾT QUẢ HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025-2026

1. Công tác duy trì sĩ số

Thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số học sinh. Sau tiết 1 hàng ngày, giáo viên trực ban báo cáo sĩ số với lãnh đạo nhà trường và giáo viên chủ nhiệm để phối hợp quản lý chặt chẽ chuyên cần của học sinh. GVCN thông báo kịp thời đến CMHS khi thấy học sinh nghỉ học.

2. Nề nếp

- Đa số học sinh ngoan, thực hiện tốt nội quy của trường, thực hiện tốt pháp luật về An toàn giao thông; tích cực tham gia các hoạt động và phong trào thi đua do Liên đội và nhà trường phát động.

Hạn chế: vẫn còn hiện tượng học sinh la cà ăn quà tại các quán hàng gần cổng trường sau giờ tan học. Một số ít học sinh chưa thực hiện tốt quy tắc ứng xử.

3. Hoạt động dạy và học

*** Kết quả thực hiện nhiệm vụ của giáo viên:**

- Thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch kiểm tra nội bộ:
- + Công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường được thực hiện thường xuyên, giáo viên có nề nếp chấp hành nghiêm quy chế chuyên môn và kỷ luật lao động; không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm nề nếp chuyên môn và kỷ luật lao động.
- + Công tác kiểm tra nội bộ thực hiện đúng theo kế hoạch đã xây dựng từ đầu

năm học.

+ Có đủ hồ sơ kiểm tra nội bộ hàng tháng (Quyết định, kế hoạch, biên bản, thông báo kết quả).

+ Thực hiện công khai kế hoạch và kết quả kiểm tra nội bộ đến CBGVNV.

+ Tổng số cán bộ, giáo viên nhân viên: được kiểm tra: 13 người trong đó (Giáo viên: 09; Lãnh đạo nhà trường: 02 người; nhân viên: 02 người). Đạt loại tốt: 13 người.

- Kết quả thao giảng đợt I:

+ Tổ Khoa học xã hội: 15/15 giáo viên tham gia thao giảng (13 giỏi; 02 khá).

+ Tổ Ngoại ngữ- Nghệ thuật: 12/12 giáo viên tham gia (11 giỏi; 01 khá).

+ Tổ Khoa học tự nhiên: 15/15 giáo viên tham gia thao giảng (13 giỏi, 02 khá).

- Giáo viên của tổ Khoa học xã hội của nhà trường tham gia dạy chuyên đề: Cấp liên trường môn Ngữ văn được các trường trên địa bàn phường và đồng nghiệp đánh giá cao.

- Xếp loại thi đua học kỳ I: 46/52 loại A; 06/52 loại B.

***Kết quả đánh giá xếp loại học sinh** (đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT) cụ thể như sau:

Khối lớp	TS học sinh	Kết quả học tập							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	270	196	72,59	73	27,04	1	0,37	0	0
7	315	226	71,75	85	26,98	4	1,27	0	0
8	312	200	64,1	108	34,62	4	1,28	0	0
9	218	122	55,96	88	40,37	8	3,67	0	0
Tổng	1115	744	66,73	354	31,75	17	1,52	0	0

Khối lớp	TS học sinh	Kết quả rèn luyện							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	270	270	100	0	0	0	0	0	0
7	315	315	100	0	0	0	0	0	0
8	312	312	100	0	0	0	0	0	0
9	218	216	99,08	2	0,92	0	0	0	0
Tổng	1115	1113	99,82	2	0,18	0	0	0	0

- Có 129 học sinh có kết quả xuất sắc (có ít nhất 6 môn học có kết quả điểm TB từ 9,0 trở lên). Trong đó, 15 học sinh có 8/8 môn học đạt 9,0 trở lên.

- Chất lượng mũi nhọn: Thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp cụm có 89 em được lựa chọn vào đội tuyển HSG dự thi cấp tỉnh.

Môn thi	Toán	KHTN	LS&ĐL	Văn	GDCD	Tiếng Anh	Tiếng Trung	Tin học	CN
Số lượng	11	17	7	9	12	13	5	9	6

- Tham gia cuộc thi “Câu lạc bộ Tiếng Anh” đạt giải Ba cấp tỉnh.

- Học sinh Bùi Hồng Đức lớp 8A6 tham gia Chung kết toàn quốc cuộc thi “Trạng nguyên tuổi 13” năm 2025 đã xuất sắc giành giải Thám hoa (giải Nhì).

- Học sinh Đặng Kim Hân đạt giải Khuyến khích cấp quốc gia Cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc năm 2025.

- Tích cực tham gia cuộc thi IOE:

Vòng thi cấp trường: Tổng số 350 học sinh dự thi. Kết quả: 32 học sinh được vinh danh cấp toàn quốc; 175 học sinh được vinh danh cấp tỉnh (Tăng 150% số giải so với năm học trước).

Vòng thi cấp xã/phường: Có 255 học sinh dự thi.

Đánh giá so với học kỳ I năm học trước:

Toàn trường: Tỷ lệ HS đạt kết quả học tập Tốt tăng 20%, loại Đạt giảm 2%.

Kết quả rèn luyện cơ bản như học kỳ I năm học trước.

Khối 6 bước vào cấp học mới với phương pháp học mới nhưng kết quả học tập cao nhất trường, thể hiện được chất lượng tuyển sinh đầu cấp của nhà trường và sự cố gắng nỗ lực của học sinh trong môi trường học tập mới.

- Tập thể: 26/26 tập thể đạt danh hiệu Tập thể Xuất sắc. 4 tập thể đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu dẫn đầu khối: 6A6, 7A2, 8A1, 9A5.

- Trường THCS Chu Văn An vinh dự được Liên hiệp các Hội UNESCO Việt Nam vinh danh “Đơn vị tiêu biểu vì sự nghiệp phát triển giáo dục, khoa học, công nghệ Việt Nam” và “Biểu tượng vàng nguồn nhân lực Việt Nam năm 2025”.

4. Các hoạt động ngoại khóa

Các lớp tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do nhà trường phát động. Các hoạt động ngoại khóa diễn ra sôi nổi giúp các em thêm yêu trường lớp và phát huy được năng khiếu cá nhân. Nhà trường tổ chức nhiều buổi tuyên truyền phổ biến pháp luật nhằm giáo dục các em ý thức tuân thủ pháp luật.

- Phối hợp với Công an phường Cẩm Phả tổ chức thành công buổi tuyên truyền giáo dục pháp luật, tuyên truyền Luật giao thông và phòng chống bạo lực học đường.

- Phối hợp với Đội Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy công an tỉnh tổ chức tuyên truyền kiến thức, pháp luật về PCCC và thực hành diễn tập PCCC ở cơ sở.

- Phối hợp với Phòng Cảnh sát cơ động – Công an tỉnh Quảng Ninh tổ chức thành công buổi tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp ngoài trường học cho học sinh lớp 6, lớp 7. Qua hoạt động, giáo dục học sinh truyền thống lịch sử địa phương, giáo dục đạo đức, lý tưởng cách mạng, tình yêu quê hương đất nước, giữ gìn và phát huy bản sắc, nét văn hóa dân tộc. Đồng thời, tạo mối quan hệ đoàn kết, gắn bó, tạo điều kiện cho học sinh được giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm, rèn luyện các kỹ năng cần thiết trong các sinh hoạt tập thể.

- Thành lập các Câu lạc bộ trong trường học: Câu lạc bộ Nghệ thuật, CLB thể dục thể thao, CLB Tiếng Anh. Các CLB hoạt động hiệu quả, tích cực tham gia các Cuộc thi, Hội thi và các chương trình ngoại khóa.

- Phát động phong trào dạy – học Tiếng Anh đưa Tiếng Anh dần trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Trong đó tập trung vào xây dựng môi trường học đường sử dụng tiếng Anh thường xuyên trong học tập, giao tiếp, sinh hoạt và hoạt động ngoại khóa.

- Tổ chức thành công giải Cầu lông truyền thống lần thứ IV; Cuộc thi sáng tác thiệp AI chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam; Hội thi văn nghệ chào mừng kỷ niệm 43 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam; Ngoại khoá kỷ niệm 81 năm thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2025) và 36 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2025).

- Tổ chức thành công hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường cho học sinh khối 6, khối 7 theo kế hoạch đã xây dựng từ đầu năm học.

5. Công tác bảo quản và sử dụng CSVC và bảo vệ môi trường

Cảnh quan nhà trường luôn xanh sạch đẹp, học sinh có ý thức tốt về bảo vệ môi trường, giữ vệ sinh chung.

Các lớp thực hiện tốt công tác bảo quản giữ gìn cơ sở vật chất và vệ sinh lớp học.

6. Hoạt động từ thiện

- Tặng quà khai giảng với số tiền là 3.000.000 đồng.
 - Tặng quà trung thu cho 5 học sinh với số tiền 1.000.000 đồng.
 - Học sinh các lớp mua tấm ủng hộ Hội người mù Cẩm Phả với số tiền 11.150.000 đồng.

- Tổ chức thăm hỏi tri ân các bác cựu chiến binh của trường, các gia đình có công với cách mạng trên địa bàn phường Cẩm Phả nhân dịp 22/12 (tổng tiền 3.000.000 đồng).

- Thực hiện quyên góp ủng hộ đồng bào khắc phục hậu quả bão lũ. Tổng số tiền do CBGVNV và học sinh ủng hộ: 44.650.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên được gửi về UBND Tổ quốc phường Cẩm Phả để trao đến người dân vùng lũ.

7. Thực hiện công tác dạy học 2 buổi

- Nhà trường thực hiện công tác dạy học buổi 2 theo các công văn chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và UBND Phường: Dạy ôn tuyển sinh cho học sinh lớp 9; dạy ôn đội tuyển học sinh giỏi THCS dự thi cấp tỉnh.

- Đã thành lập các câu lạc bộ Tiếng Anh, Nghệ thuật, TDTT; các câu lạc bộ đã đi vào hoạt động qua đó góp phần phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực trong kỷ nguyên số.

- Nhà trường đã triển khai và chỉ đạo đến toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh các văn bản chỉ đạo của các cấp về dạy thêm, học thêm. 100% giáo viên đã ký cam kết: không tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường; Không dạy thêm ngoài nhà trường đối với học sinh mà giáo viên đang dạy chính khóa và thực hiện nghiêm túc quy định dạy thêm, học thêm.

Trong học kỳ I năm học 2025 - 2026, không có CB-GV vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm; toàn trường thực hiện tốt các quy định của pháp luật, không có CB-GV-NV-NLĐ-HS vi phạm pháp luật, luật an toàn giao thông.

8. Thực hiện chế độ chính sách

- Nhà trường thực hiện theo quy định hiện hành tại văn bản số 03/VBHN-

BGD&ĐT ngày 23/6/2017 của Bộ GD&ĐT Thông tư ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

+ Thực hiện thời gian làm việc, thời gian nghỉ hàng năm, định mức tiết dạy (giờ dạy), chế độ giảm định mức tiết dạy (giờ dạy).

+ Thực hiện việc quy đổi các hoạt động chuyên môn khác ra tiết dạy (giờ dạy): Dạy ôn tuyển sinh đối với học sinh cuối cấp, dạy bồi dưỡng HSG, kiêm nhiệm công tác đoàn thể, tổ CM,...

+ Việc thực hiện chế độ nâng lương, thâm niên định kì, thâm niên lần đầu, nâng lương trước thời hạn, bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp. Trong học kì 1 năm học 2025 - 2026 đã thực hiện làm hồ sơ nâng lương trước thời hạn cho 04 đồng chí (Nguyễn Thị Bắc, Bùi Thị Thanh Hà 12 tháng; Nguyễn Thị Minh, Bùi Thị Ánh Tuyết 6 tháng),...

- Chế độ công tác phí của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được chi trả đầy đủ, theo quy chế chi tiêu nội bộ.

- Thanh toán đầy đủ chế độ, đúng quy định đối với giáo viên thỉnh giảng, giáo viên dạy thực hành thể dục (giáo dục thể chất) theo quy định, giáo viên dạy lớp có học sinh khuyết tật (thực hiện theo tháng, 01 tháng/lần).

- Về việc thực hiện chế độ chính sách đối với lao động hợp đồng (bảo vệ, lao công): Nhà trường hiện thực hiện hợp đồng lao động với 06 người (03 bảo vệ và 03 lao công) thực hiện chi trả lương theo mức lương tối thiểu vùng và đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách đối với lao động hợp đồng.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với người học⁵:

+ Hỗ trợ học phí: $1115 \text{ HS} \times 4 \text{ tháng} \times 135.000\text{đ/tháng} = 602.100.000\text{đ}$

+ Hỗ trợ chi phí học tập: 01 học sinh (Bùi Đức Anh lớp 8A7) được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập theo với số tiền $150.000\text{đ/tháng} \times 4 \text{ tháng} = 600.000\text{đ}$.

* Đánh giá công tác quản lý tài chính, tài sản, lưu trữ hồ sơ chứng từ hàng năm:

- Công tác quản lý tài chính chặt chẽ, theo đúng nguyên tắc tài chính, đảm bảo thu chi tiết kiệm và thực hiện nghiêm túc công khai theo quy định.

- Công tác dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài sản, tài chính thực hiện nghiêm túc, theo quy định.

- Tổng số tiền khen thưởng và hỗ trợ các hoạt động chuyên môn học kì I năm 2025-2026:

+ Tiền thưởng giáo viên có giờ thao giảng xuất sắc: 3.800.000đ

+ Tiền thưởng giáo viên có HS đạt giải trong các kì thi chọn học sinh giỏi từ cấp trường: 5.700.000đ

+ Kinh phí cho các hoạt động chuyên môn: Tổ chức chuyên đề, ngoại khóa: 243.908.000đ.

- Nhà trường thực hiện tiết kiệm chi để chi thu nhập tăng thêm nhằm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, viên chức, người lao động. Trích nguồn kinh phí tiết kiệm để chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường theo qui chế chi tiêu nội bộ năm 2025 với tổng số tiền thu nhập tăng thêm: 796174763đ.

⁵ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

9. Công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp, kịp thời phối hợp với các cơ quan y tế tuyên truyền tới CB, GV, NV về việc phòng chống dịch bệnh theo đúng quy định. Trong học kỳ I năm học 2025-2026 trong nhà trường không để xảy ra dịch bệnh.

V. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

- Nhà trường đã xác định rõ công tác bảo đảm an toàn trường học, chủ động thực hiện chương trình, kế hoạch năm học phù hợp với thực tiễn nhà trường về cơ sở vật chất (lớp học, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học), đội ngũ giáo viên, đảm bảo tính khoa học, hiệu quả, linh hoạt. Quản lý duy trì sĩ số học sinh thường xuyên, đảm bảo.

- Hoạt động chuyên môn nhà trường thực hiện có nề nếp, CB-GV-NV luôn có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có tinh thần cầu tiến, thực hiện ngày giờ công tương đối đảm bảo. Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt huyết, là lực lượng cốt cán của ngành. Sử dụng công nghệ thông tin tốt, khai thác và sử dụng phòng học thông minh hiệu quả, theo đúng hướng dẫn của các công văn của cấp trên; sử dụng các hóa chất, thiết bị dạy học vào các bài dạy đảm bảo theo quy định.

- Công tác sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học hiệu quả, thiết thực. Công tác bồi dưỡng thường xuyên qua các hình thức trực tuyến, trực tiếp đảm bảo.

- Chất lượng đầu vào và kết quả học tập của học sinh đảm bảo với đầu vào trong đó học sinh Khá và Tốt chiếm $1098/1115 = 98,48\%$. Công tác ôn luyện các đội tuyển học sinh giỏi luôn được quan tâm chú trọng: Kết quả chất lượng học sinh giỏi cấp trường có $124/178$ học sinh tham gia đạt giải. Tích cực triển khai các bài học STEM vào các tiết dạy chính khóa, hướng dẫn học sinh tích cực nghiên cứu KHKT đạt giải cao trong cuộc thi cấp phường.

2. Tồn tại

- Vẫn còn một số ít học sinh chưa tập trung chú ý trong học tập: Toàn trường có 17 học sinh có học lực xếp loại Đạt (trong đó: Khối 6 có 01 HS; Khối 7 có 4 HS; Khối 8 có 4 HS; Khối 9 có 08 HS). Giảm nhiều so với Học kỳ I năm học 2024-2025).

Còn một số ít học sinh chưa thật sự có ý thức rèn luyện tốt, có mức xếp loại Rèn luyện/Hạnh kiểm đạt Khá: $2/1115 = 0,18\%$.

- Hoạt động của các Câu Lạc bộ trong nhà trường đã triển khai thực hiện tuy nhiên chưa thực sự phát triển sâu rộng trong học sinh mà chỉ tập trung chủ yếu với các học sinh có năng khiếu nên hiệu quả chưa thật cao.

- Trình độ nhận thức của một bộ phận học sinh chưa thật sự đều nhau ở các môn học. Tinh thần tự học của nhiều học sinh ở một số môn học còn chưa cao.

- Đa số học sinh nhà xa trường, việc đi lại khó khăn và mất nhiều thời gian, chưa tổ chức ăn bán trú được trong phạm vi toàn trường nên phần nào có ảnh hưởng đến chất lượng học tập của học sinh và hiệu quả công tác dạy học 2 buổi/ngày.

B. Phương hướng học kỳ II năm học 2025 – 2026

I. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, nâng cao kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục; đổi mới quản trị nhà trường tạo đột phá trong giáo dục đào tạo, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo.

2. Tiếp tục đổi mới, sáng tạo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Triển khai dạy học 02 buổi /ngày theo lộ trình; bảo đảm công bằng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người học.

4. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý; đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua "Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước" giai đoạn 2025 – 2030, đáp ứng yêu cầu tiếp tục đổi mới giáo dục và đào tạo khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

5. Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, huy động các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện nâng cao chất lượng dạy và học, đặc biệt là ngoại ngữ, từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong nhà trường.

II. Các nhiệm vụ cụ thể

1. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch giáo dục (KHGD) nhà trường đã xây dựng từ đầu năm học; chủ động chuyển đổi linh hoạt, phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018, thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đồng thời tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi chuyên đề liên trường.

2. Tổ chức tốt các phong trào thi đua

- Phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; chào mừng các ngày lễ lớn trong năm 2026.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu chất lượng giáo dục đã đăng ký, góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Cẩm Phả lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030.

3. Tham gia các cuộc thi, Hội thi

- Tham gia thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh ngày 22/01/2026 với 9 môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, KHTN, LS&ĐL, GDCD, Công nghệ, Tin học, Tiếng Trung (89 học sinh tham gia Kỳ thi).

- Tham gia Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học: Ngày 08-09/01/2026.

Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng; Thi Tin học trẻ; Thi Olympic các môn chuyên THPT Chuyên Hạ Long năm 2026; Thi Tiếng Anh trên mạng

IOE; Các môn thi đấu trong Đại hội thể dục thể thao năm 2026 và các cuộc thi khác khi Bộ GDĐT, Sở GDĐT và địa phương triển khai.

4. Tích hợp giáo dục truyền thống và hoạt động ngoại khóa

Tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa, tham quan tại các di tích trên địa bàn cho học sinh ít nhất 01 lần/năm. Tối thiểu 80% học nắm được các Di tích Quốc gia đặc biệt, di tích Quốc gia; các lễ hội truyền thống; ngày Giải phóng Khu mỏ, Cuộc tổng bãi công năm 1936 và các danh nhân gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển địa phương.

Tổ chức Hoạt động trải nghiệm ngoài trường học cho học sinh lớp 8 theo Kế hoạch.

5. Tổ chức và tham gia các Hội thi dành cho giáo viên

Tổ chức tốt Hội thi GV chủ nhiệm giỏi THCS cấp trường (tháng 01 năm 2026). Chủ đề: Kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2026); Chào mừng thành công Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV.

Tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp phường (dự kiến tháng 4 năm 2026).

6. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

6.1. Đối tượng: Học sinh toàn trường

6.2. Nội dung:

- Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung Chương trình Giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.

- Buổi 2: (1) Hoạt động dạy học ôn thi tuyển sinh lớp 10 THPT, bồi dưỡng học sinh năng khiếu. (2) Hoạt động giáo dục: tìm hiểu tự nhiên, văn hóa gia đình, lịch sử, truyền thống của địa phương, văn hóa học đường, đạo đức, kiến thức về trật tự an toàn giao thông, tài chính, nghệ thuật, thể chất, STEM/STEAM,... theo định hướng phát triển toàn diện phù hợp với tâm sinh lý học sinh ở cấp học; (3) Giáo dục, rèn luyện các kỹ năng: tự học, làm việc hợp tác, giao tiếp ứng xử, ngoại ngữ, thể thao, nghệ thuật...các hoạt động, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

- Ôn thi tuyển sinh lớp 10 THPT:

+ Tiếp tục ôn thi môn Toán và môn Ngữ văn

+ Môn thứ 3: Thực hiện ôn khi Sở GD&ĐT có thông báo môn thi thứ 3

+ Thời lượng: thực hiện không quá 02 tiết/môn/tuần.

7. Tổ chức các Chuyên đề, Ngoại khóa

- Chuyên đề cấp phường: “Sử dụng phương pháp dạy học tích cực có sự hỗ trợ của công nghệ AI nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy”. Thời gian: Tháng 3 năm 2026.

- Chuyên đề cấp trường: Tổ Khoa học tự nhiên chuẩn bị tổ chức Chuyên đề “Nhúng tiếng Anh vào giảng dạy các môn học, chuẩn bị triển khai Đề án đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học”⁶. Thời gian: Tuần 1 tháng 2/2026.

⁶ Công văn 2285/SGDDĐT-GDPT ngày 28/8/2025 của Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông (GDPT) năm học 2025-2026; Công văn 2665/SGDDĐT-GDPT ngày 01/10/2025 của Sở GDĐT hướng dẫn dạy và học ngoại ngữ tại các trường phổ thông năm học 2025 – 2026

- Ngoại khóa:

+ Ngoại khóa “Mừng Đảng – Mừng Xuân: Ngày 02/3/2026

+ Ngày hội STEM; Ngày Sách Việt Nam: Tháng 3 năm 2026

8. Công tác kiểm định và công nhận lại trường chuẩn quốc gia

Chú trọng công tác tự đánh giá hàng năm, thực hiện đúng quy trình và hoạt động của Hội đồng tự đánh giá theo hướng dẫn tại công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT và Công văn 1816/SGDĐT của Sở GDĐT. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và thu thập minh chứng, phiếu đánh giá tiêu chí và xây dựng báo cáo tự đánh giá, chuẩn bị hồ sơ đề nghị đánh giá ngoài theo giai đoạn 2023-2028.

9. Công tác xét công nhận tốt nghiệp THCS và tuyển sinh lớp 6

Xây dựng kế hoạch xét công nhận tốt nghiệp THCS thực hiện theo Thông tư số 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế xét công nhận Tốt nghiệp THCS, hoàn thành trước 25/5/2025; tuyển sinh lớp 6 năm học 2026-2027 theo Thông tư số 30/2023/TT-BGDĐT, hoàn thành trước 31/7/2026.

10. Công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học

Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, các hoạt động thể thao trong trường học, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực, thể chất toàn diện cho học sinh.

Triển khai lồng ghép tuyên truyền, dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả các câu lạc bộ thể thao trong nhà trường.

Duy trì hoạt động hiệu quả của Câu lạc bộ Thể dục Thể thao.

11. Hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Triển khai thường xuyên việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, quản trị trường học.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học; phát triển nguồn nhân lực số

- Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Triển khai thực hiện thí điểm nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh.

- Triển khai Khung năng lực số theo Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025.

VI. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên

100% CBGVNV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không có giáo viên vi phạm kỷ luật. 100% CBGVNV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến. GV dạy giỏi cấp trường chiếm tỷ lệ trên 80%; giáo viên dạy giỏi cấp phường chiếm tỷ lệ trên 50%; giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường chiếm tỷ lệ trên 60%; giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp phường chiếm tỷ lệ trên 50%; 100% GV sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy.

2. Chất lượng giáo dục

Lên lớp thẳng: 100%; Tốt nghiệp trung học cơ sở, tuyển sinh đầu cấp: 100%; Kết quả học tập: trên 50% xếp loại Tốt, trong đó có từ 5-8% học sinh xuất sắc; 100% học sinh có kết quả rèn luyện Khá, Tốt. Học sinh lớp 9 thi đỗ vào lớp 10 THPT công lập đạt trên 90% tổng số HS đăng kí dự thi; trên 50 học sinh đạt giải cấp tỉnh. Phần đầu giữ vững chất lượng thi học sinh giỏi và chất lượng thi tuyển sinh lớp 10 THPT đứng thứ hai trong khối THCS toàn tỉnh. Tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi, các phòng trào văn hoá, văn nghệ, TDTT.

3. Về cơ sở vật chất - Trang thiết bị:

Sử dụng có hiệu quả trang thiết bị hiện có, khai thác triệt để các tính năng của các thiết bị được trang cấp, mua sắm, tăng cường công tác xã hội hóa bổ sung trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại.

4. Công tác chuyển đổi số: Thực hiện chuyển đổi số phần đầu đạt mức đáp ứng tốt (mức 3).

5. Xây dựng Trường chuẩn Quốc gia:

- Giữ vững các tiêu chí Kiểm định chất lượng giáo dục và Trường chuẩn quốc gia.

- Giữ vững danh hiệu Đơn vị đạt chuẩn văn hoá.

- Trường được công nhận “Trường học an toàn về an ninh trật tự”, “Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích”.

6. Công tác thi đua

- Trường danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

- Liên Đội vững mạnh xuất sắc cấp tỉnh.

- Đoàn TNCSHCM được công nhận vững mạnh xuất sắc.

VII. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường công tác quản lí, chỉ đạo

- Đảng ủy, nhà trường phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong quy chế làm việc và chịu trách nhiệm về công tác được giao cuối năm học đánh giá kết quả thực hiện từng thành viên, tăng cường đầu tư cho chuyên môn. Thực hiện các nội quy, quy định công tác với cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh. tích cực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo (AI) vào công tác quản lý, dạy học của nhà trường.

- Xây dựng mục tiêu phát triển thành trường học thông minh trong chiến lược phát triển của nhà trường. Xác định và kiên trì mục tiêu quản lý vận hành Trường học thông minh theo hướng: Vận dụng linh hoạt, hiệu quả các nguồn lực trên nền tảng ứng dụng tiến bộ công nghệ kỹ thuật số nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong đào tạo thế hệ trẻ, cụ thể:

- + Luôn đảm bảo duy trì tốt cơ sở hạ tầng, đặc biệt hệ thống mạng Internet, mạng nội bộ để phục vụ vận hành các thiết bị thông minh của Dự án trường học thông minh.

- + Tăng cường ứng dụng công nghệ để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường; tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống hội nghị trực

tuyển.

+ Phối hợp với nhà đầu tư và nhà cung cấp thực hiện tốt công tác bảo trì, nâng cấp, sửa chữa thiết bị; tập huấn đội ngũ trong sử dụng hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức trong nhà trường và giữa nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh. Làm tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương về công tác giáo dục. Thường xuyên củng cố bồi dưỡng công tác thư viện TBDH, văn thư trường học. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo. Thực hiện theo phòng các nêu gương từ ban giám hiệu đến các đoàn thể, tổ chuyên môn gương mẫu tiên phong nghiêm túc thực hiện các kế hoạch của nhà trường.

- Nghiêm túc thực hiện hiện Chủ đề năm 2026 của tỉnh “Đột phá trong tăng trưởng kinh tế; nâng cao chất lượng đô thị, sớm đạt tiêu chí thành phố trực thuộc Trung ương”.

+ Tiếp tục Phương châm chỉ đạo: “Quyết tâm-Quyết liệt-Sáng tạo-Hiệu quả”.

+ Phương châm làm việc: “Rõ người - Rõ việc - Thực chất - Hiệu quả”

- Tăng cường công tác tự kiểm tra đánh giá có kế hoạch chỉ đạo và hoạt động có nề nếp hiệu quả. Tổ chức hiệu quả hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban kiểm tra nội bộ trường.

2. Tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh còn hạn chế ở các môn học.

- Quan tâm đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Phối hợp với ban đại diện CMHS nhà trường để sử dụng kinh phí hoạt động của cha mẹ học sinh có hiệu quả, đúng quy định; động viên khích lệ kịp thời học sinh học chưa đều còn yếu ở một số bộ môn. Hàng tháng kiểm tra đánh giá sự tiến bộ của học sinh để có biện pháp điều chỉnh giúp đỡ kịp thời các học sinh có học lực/học tập xếp loại/đánh giá mức đạt hoặc chưa đạt.

- Tiếp tục phân công giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng đứng lớp ôn các đội tuyển 9. Động viên khích lệ kịp thời giáo viên, học sinh sinh có thành tích cao.

2. Bồi dưỡng đội ngũ

- Tăng cường sử dụng PHTM, đánh giá cụ thể các mức độ sử dụng (mức 1, mức 2, mức 3) theo đúng hướng dẫn và các văn bản chỉ đạo hiện hành, phòng học bộ môn có sự theo dõi, giám sát, quản lý của lãnh đạo nhà trường và nhân viên thiết bị.

- Tăng cường dự giờ thăm lớp thường xuyên, kiểm tra học sinh để nắm bắt chất lượng giảng dạy từ đó có biện pháp tư vấn, thúc đẩy phù hợp theo kế hoạch của nhà trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, chỉ đạo sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng đổi mới.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ AI trong công tác quản lý, dạy học.

- Tăng cường công tác tự học tự bồi dưỡng, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, tập trung bồi dưỡng học sinh có học lực ở mức Đạt, thực hiện kế

hoạch kiểm định chất lượng. Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, hiệu trưởng theo quy định.

3. Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống học sinh

- Xây dựng nề nếp hoạt động tập thể, duy trì “nói lời hay, làm việc tốt”, giao tiếp có văn hoá, trang phục đảm bảo tư cách của học sinh trong nhà trường. Đặc biệt lưu ý môn học Giáo dục công dân và dạy học tích hợp giáo dục đạo đức trong các môn học xã hội.

- Thực hiện trao đổi thường xuyên giữa nhà trường và gia đình thông qua sổ liên lạc điện tử (SMAS), qua zalo, qua hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh để giáo dục đạo đức học sinh, xử lý nghiêm khắc học sinh vi phạm đạo đức, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục xã hội làm tốt công tác giáo dục đạo đức học sinh. Làm tốt hoạt động của tổ tư vấn pháp luật trong nhà trường.

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ: Văn nghệ thể thao, trò chơi dân gian,... để thu hút học sinh tham gia, thường xuyên phát động các phong trào thi đua bằng các việc làm hoạt động thiết thực để giáo dục học sinh truyền thống văn hóa dân tộc học và làm theo báo đội ... tham gia các cuộc thi do Đoàn phường và Liên đội phát động.

4. Thực hiện các cuộc vận động phong trào thi đua

- Tiếp tục thực hiện các cuộc vận động lớn của Đảng của ngành, các phong trào thi đua “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, ... thực hiện tốt kế hoạch năm học.

- Làm tốt công tác thi đua, đổi mới thi đua có đánh giá từng phong trào động viên kịp thời theo từng đợt thi đua. Thúc đẩy các phong trào thi đua bằng các hình thức khen thưởng hợp lý cho các cá nhân tập thể, tạo động lực phấn đấu cho tập thể, cá nhân.

6. Thực hiện tốt công tác truyền thông, chuyển đổi số

6.1. Chỉ đạo chuyên môn thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục

Nhà trường căn cứ tình hình thực tế, xác định và lựa chọn thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số phù hợp trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường: Phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, phần mềm Smas, phần mềm K120online,...

Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, xây dựng và hoàn thiện ngân hàng đề kiểm tra; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

Đề thực hiện tốt việc chuyển đổi số trong trường THCS, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Cụ thể:

(1) Số hóa các thông tin trong nhà trường và thực hiện quản lý thông tin trên phần mềm quản lý trường học Smas, phần mềm CSDL ngành giáo dục, phần mềm tuyển sinh đầu cấp, phần mềm tập huấn giáo viên, phần mềm xếp thời khóa biểu, phần mềm quản lý sử dụng thiết bị dạy học,...

(2) Quản lý và sử dụng hiệu quả cổng thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ <https://thcschuvanancamphaquangninh.edu.vn>

(3) Tăng cường vận dụng hiệu quả hòm thư công vụ, tạo lập và sử dụng hiệu quả các nhóm chat phục vụ công việc trên các nền tảng mạng xã hội trực tuyến: Zalo, face book,...

(4) Quản lý, sử dụng hiệu quả Kho học liệu nhà trường, phân công giáo viên phụ trách CNTT hỗ trợ lập cây thư mục quản lý dữ liệu hợp lý, phân công các tổ trưởng CM, tổ phó CM làm công tác kiểm tra, giám sát việc đẩy kế hoạch bài dạy, lịch báo giảng, các hồ sơ chuyên môn lên kho học liệu; phân công các tổ, nhóm đưa hồ sơ phục vụ công tác kiểm định lên kho học liệu đầy đủ.

(5) Phát triển hệ thống học liệu trực tuyến, vận dụng hiệu quả và khai thác tối đa các lợi thế của phòng học thông minh để đa dạng hóa các hình thức truyền đạt kiến thức, kết hợp giảng dạy trực tiếp và trực tuyến hiệu quả cao.

(6) Tăng cường sử dụng các nền tảng số, kết hợp làm việc trực tiếp và trực tuyến trong hội họp, sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn,...

6.2. Thực hiện tốt công tác truyền thông

- Nhà trường phối hợp với các đoàn thể, tổ CNTT tích cực tuyên truyền về các hoạt động của nhà trường nhằm nâng cao vị thế của trường, tạo dựng thương hiệu nhà trường và thu hút được sự quan tâm, đầu tư của các cá nhân, tổ chức. Tích cực đề xuất, tham mưu, phối hợp với các cơ quan, ban ngành chức năng, đoàn thể trong việc thực hiện các đề án liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và tổ chức thực hiện công tác truyền thông bằng nhiều hình thức.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Ban đại diện Cha mẹ học sinh nhà trường; thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

- Duy trì và phát triển trang thông tin - Website, Facebook của trường, của các lớp học, cập nhật một cách thường xuyên, liên tục các thông tin hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Sử dụng hiệu quả các phòng học thông minh, thiết bị dạy học. Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ AI trong giảng dạy và quản lý (thông qua các phần mềm dạy học, sổ điện tử, phần mềm quản lý trường học SMAS,...).

7. Thực hiện cải cách hành chính

- Triển khai tại nhà trường các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực giáo dục cấp học, tuyên truyền hướng dẫn để cán bộ giáo viên, nhân viên nắm bắt, đồng thời hướng dẫn người dân thực hiện.

- Thực hiện đúng quy định tiếp dân, tăng cường nhiệm vụ cải cách hành chính trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch, quy định về chế độ báo cáo của các tổ chức đoàn thể, cá nhân trong nhà trường, đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo định kỳ kịp thời, có chất lượng: Đảng bộ, Chi bộ, Tổ chuyên môn, Đoàn đội,...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý. Thống nhất biểu mẫu, nội dung, hình thức các báo cáo và thời hạn báo cáo, đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua

- Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, cá nhân thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo với cấp trên: Sở GDĐT, Đảng ủy, UBND phường, Phòng VH-VH phường.

- Tham gia đầy đủ phiên họp giao ban hàng tháng của cấp trên, tham gia các cuộc tập huấn của ngành và thông báo các kết luận kịp thời đến đơn vị.

- Triển khai, quán triệt kịp thời tới cán bộ, giáo viên, nhân viên những quyết định, những chủ trương, biện pháp của nhà trường về các vấn đề có liên quan đến nhà trường và cá nhân.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong báo cáo như sử dụng Gmail, Google form, Zalo,... để công tác báo cáo kịp thời và hiệu quả.

- Thực hiện tốt nền nếp tác phong kỷ luật, kỷ cương của viên chức trong các hoạt động giáo dục, phục vụ nhân dân tận tình đảm bảo chỉ số sự hài lòng của nhân dân khi đến làm việc tại cơ quan giáo dục.

VIII. Kiến nghị

Nhà trường kính đề nghị các cấp lãnh đạo xem xét bổ sung cho trường một số nội dung sau:

- Quan tâm giao đủ chỉ tiêu biên chế về nhân sự đảm bảo đủ vị trí việc làm: Tổng số CB, GV, NV nhà trường tính đến ngày 09/01/2026: Biên chế được giao năm 2026: 60 (hiện có 50, thiếu 10 giáo viên, nhân viên);

- Bổ sung 01 nhân viên thư viện (nhằm đáp ứng yêu cầu của thư viện điện tử theo kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường).

- Tham mưu với các cấp tiếp tục đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất: hệ thống camera giám sát; cơ sở vật chất trong nhà đa năng;....; xây dựng bổ sung các phòng học bộ môn: Âm nhạc, Nghệ thuật; phòng học STEM, bổ sung nhà để xe cho giáo viên; mái che đi từ cầu nối tầng 1 Khu nhà A sang sảnh nhà đa năng, cầu tầng 1 Khu nhà C sang sảnh Khu bán trú; thiết bị phòng Thư viện để xây dựng thư viện điện tử; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường để đảm bảo đủ các tiêu chí xây dựng Trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- CB-GV-NV (t/h);
- Lưu: HT, PHT, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bắc